

MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ TỔNG ĐIỀU TRA CƠ SỞ KINH TẾ, HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP NĂM 2002

Nguyễn Thị Liên^(*)

Năm 2007, nước ta sẽ tiến hành tổng điều tra cơ sở kinh tế hành chính sự nghiệp lần thứ 3 theo Quyết định số 187/2006TTg của Thủ tướng Chính phủ. So với lần trước, cuộc tổng điều tra lần này có một số điều kiện thuận lợi hơn:

+ Quyết định Tổng điều tra đã được Thủ tướng ban hành sớm gần 1 năm so với thời điểm điều tra và sớm gần 5 tháng so với cuộc tổng điều tra 2002; nhờ đó, có nhiều thời gian hơn để tiến hành các công tác chuẩn bị như điều tra thí điểm, soạn thảo phương án, tuyên truyền, dự toán kinh phí,...

+ Những bài học rút ra từ hai cuộc tổng điều tra trước (năm 1995 và 2002) là những kinh nghiệm quý báu cho ban chỉ đạo các cấp, cho giám sát viên, điều tra viên và cả cho các đối tượng tham gia tổng điều tra lần này.

Qua thực tiễn tổ chức chỉ đạo tiến hành hai cuộc tổng điều tra lần trước, Ban chỉ đạo Tổng điều tra rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

1. Công tác chuẩn bị điều tra

Công tác chuẩn bị là một phần rất quan trọng trong qui trình tiến hành một cuộc tổng điều tra. Có thể nói, nếu chuẩn bị tốt là đã đi được hơn nửa chặng đường dẫn đến thắng lợi. Qua hai lần tổng điều tra cho thấy công

tác chuẩn bị bao gồm những việc chủ yếu sau đây:

- Cần chuẩn bị đầy đủ các điều kiện pháp lý cho cuộc điều tra như: quyết định điều tra, quyết định thành lập ban chỉ đạo các cấp. Trong cuộc tổng điều tra này, đối tượng điều tra rất đa dạng, có nhiều loại cơ sở không thường xuyên phải thực hiện các chế độ báo cáo hoặc tham gia điều tra như các chi nhánh, đơn vị phụ trợ, cơ quan nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp,... vì thế, cần phải có các văn bản yêu cầu cơ quan chính quyền các cấp, các Bộ ngành, các doanh nghiệp, đơn vị của chủ quản của các đối tượng trên phối hợp chỉ đạo trong quá trình tổ chức điều tra. Đây là một việc chưa làm được trong các cuộc tổng điều tra trước.

- Cần lập kế hoạch chi tiết về công việc và thời gian; cố gắng bám sát và hoàn thành từng việc theo chương trình, có như vậy mới đảm bảo tính chủ động, không sót, không chồng lấn các công việc.

- Chuẩn bị kỹ các tài liệu hướng dẫn như: phương án, biểu mẫu, giải thích phiếu điều tra, sổ tay điều tra viên, sổ tay đội trưởng, đặc biệt là các qui trình như: hướng dẫn các bước tiến hành điều tra, qui trình lập danh sách, qui trình tập huấn, kiểm tra, tổng

^(*) Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại Dịch vụ và Giá cả

hợp nhanh, nghiệm thu... Về điểm này, tổng điều tra năm 2002 đã làm tương đối tốt, vì thế đã tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai điều tra. Tuy nhiên, kinh nghiệm rút ra ở đây là: tài liệu viết cho mỗi cấp cần phù hợp hơn nữa với yêu cầu và trình độ của đối tượng sử dụng. Ví dụ các loại Sổ tay điều tra cần viết ngắn gọn hơn và nên đưa ra nhiều ví dụ hơn về các trường hợp nhận dạng cơ sở.

- Công tác tuyển chọn giám sát viên, điều tra viên cần tìm giải pháp khả thi. Cuộc tổng điều tra này có đối tượng đa dạng, nhiều đơn vị điều tra rất khó tiếp cận, vì thế, một trong những khó khăn lớn trong khi triển khai là đội ngũ giám sát viên chưa đủ về số lượng và nhiều người chưa đáp ứng được yêu cầu công việc; đặc biệt là họ chưa dành trọn vẹn thời gian trong quá trình tham gia điều tra. Tuy nhiên, điều đáng nói nhất là cho đến cuộc tổng điều tra lần này việc tìm nguồn để tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên vẫn là một vấn đề nan giải.

- Tập huấn nghiệp vụ cũng là một khâu cần hết sức chú trọng. Với tính chất phức tạp như đã nêu trên, bài học rút ra từ tổng điều tra lần trước là phải có thời gian tập huấn nghiệp vụ dài hơn, kỹ hơn; nội dung tập huấn khác nhau cho mỗi cấp, mỗi đối tượng và cần có phần bài tập, thực hành điều tra trên hiện trường. Có như vậy mới giúp điều tra viên nắm vững công việc.

- Điều kiện kinh phí cho điều tra cũng cần chuẩn bị tốt hơn với việc tính đủ các khoản mục cần chi trong một cuộc tổng điều

tra (ví dụ: ngoài những khoản mục lớn, chú ý hơn đến công tác tuyên truyền, thông tin liên lạc, chi phí đi lại, các khoản chi trang bị cho điều tra viên, giám sát viên như phù hiệu, một số vật dụng cá nhân như mũ, áo mưa, để tạo điều kiện thuận lợi cho họ khi đi làm nhiệm vụ...); các định mức kinh phí cần được tính toán phù hợp trong điều kiện chỉ số giá tiêu dùng liên tục tăng; đồng thời sớm thông báo cho các cấp, các đơn vị về các định mức chi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện.

- Công tác tuyên truyền là một khâu không thể thiếu vì trước hết nó tạo ra khí thế cho cuộc điều tra, làm cho các cấp các ngành quán triệt, hiểu rõ mục đích ý nghĩa và coi trọng đúng mức hơn công tác điều tra. Tuy nhiên, trong tổng điều tra lần trước, công tác này chưa được thực hiện đúng mức.

2. Công tác điều hành, chỉ đạo điều tra

- Ban chỉ đạo điều tra các cấp: đây là bộ máy điều khiển sự vận hành của cuộc điều tra, vì vậy cần đòi hỏi bộ máy khoẻ, chạy đều, đồng bộ, nhất quán. Kinh nghiệm từ hai cuộc điều tra trước cho thấy bộ máy điều hành chưa thực sự đạt những yêu cầu đó. Thực tế, chưa có bộ phận thường trực, đường dây nóng giải quyết những vấn đề phát sinh; cán bộ trong ban chỉ đạo các cấp đôi khi giải đáp, trả lời câu hỏi không thống nhất, dẫn đến khó khăn cho địa phương trong xử lý.

Chưa có ban (tổ) chỉ đạo điều tra đến tận cấp xã/phường, trong khi địa bàn điều tra

được qui định theo đơn vị hành chính cấp thấp nhất là tổ dân phố/ thôn/xóm/ấp bản.

- Như trên đã nêu, ưu điểm của cuộc tổng điều tra năm 2002 là đã đưa ra được các qui trình, trong đó có qui trình tổ chức, chỉ đạo điều tra và các qui định về nghiệp vụ. Tuy nhiên, vấn đề cần nhấn mạnh là kiểm tra nhắc nhở các cấp triển khai điều tra phải nghiêm chỉnh chấp hành các qui trình đó, tránh các trường hợp tự động xử lý theo cách khác, xem nhẹ hoặc thậm chí không tuân thủ các qui định, yêu cầu. Vấn đề này không chỉ tồn tại trong tổng điều tra mà còn tồn tại chung của nhiều cuộc điều tra thống kê khác, do đó dẫn đến không đảm bảo chất lượng số liệu thu thập được. Ví dụ, để thu thập chỉ tiêu doanh thu của cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể cho sát thực tế, điều tra viên cần phải kết hợp hỏi chủ cơ sở, đánh giá, tính toán qua thực tế quan sát và thuyết phục chủ cơ sở hiểu rõ tính hợp lý của con số và chấp thuận. Tuy nhiên, thực tế hầu như điều tra viên chỉ thu được số liệu do chủ cơ sở khai báo. Một ví dụ khác là về việc thực hiện qui trình lập danh sách, trong thực tế hai cuộc tổng điều tra trước cho thấy, có những trường hợp danh sách được lập tại nhà.

3. Xây dựng nội dung, thiết kế phiếu điều tra, thiết kế biểu tổng hợp đầu ra

Nhìn chung, nội dung thông tin và thiết kế phiếu điều tra của tổng điều tra năm 2002 là tương đối hợp lý. Các câu hỏi đưa vào đều xuất phát từ yêu cầu đầu ra của thông tin, mục đích rõ ràng. Thiết kế phiếu dễ hiểu, đủ

mã cho xử lý bằng máy tính. Tuy nhiên, trong tổng điều tra năm 2002 mới chỉ tập trung phần điều tra toàn diện, chưa chú ý đến việc kết hợp điều tra mẫu một số chuyên đề để qua đó có thể phân tích những vấn đề chuyên sâu.

Ngoài ra, một số câu hỏi chưa được giải thích rõ hoặc rất khó giải thích (trong phiếu điều tra các cơ sở hành chính sự nghiệp) dẫn đến thông tin không chính xác hoặc không thu được thông tin.

Về thông tin đầu ra của cuộc tổng điều tra, mặc dù đã rút kinh nghiệm nhiều từ các cuộc điều tra khác, nhưng đây vẫn là một khâu yếu, việc chậm đưa ra thiết kế biểu tổng hợp kết quả điều tra vẫn chưa khắc phục được.

4. Kiểm tra xử lý, đánh mã và nhập tin

Kiểm tra, đánh mã là một công việc quan trọng góp phần đảm bảo chất lượng thông tin. Thực tế cho thấy, mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng khâu kiểm tra chất lượng phiếu vẫn chưa thật tốt, phần do chưa kiểm tra kỹ và cả do trình độ của người kiểm tra còn yếu. Đặc biệt còn nhiều sai sót trong đánh mã ngành kinh tế. Giả sử rằng những thông tin mô tả là đúng thì cũng còn rất nhiều mã số đánh sai, không thống nhất; ngoài ra, còn khá phổ biến tình trạng thông tin mô tả sai hoặc không rõ nên tất yếu dẫn đến việc đánh mã không chính xác, số liệu tổng hợp không thể đúng.

Về nhập tin, trong những năm gần đây, máy tính, thiết bị mạng đã được tăng cường về số lượng, nâng cấp về chất lượng, trình độ sử dụng của cán bộ cũng được nâng cao. Tuy nhiên, vấn đề nhập tin cũng còn nhiều tồn tại, do các nguyên nhân: không dành thời gian chính thức cho nhập tin; kỹ năng, trình độ nhập tin chưa đáp ứng được yêu cầu và do tinh thần trách nhiệm chưa cao.

Vì thế cần tiếp tục nghiên cứu tìm ra giải pháp tốt nhất cho vấn đề này trong cuộc tổng điều tra sắp tới.

5. Công bố kết quả, khai thác số liệu và phân tích

Tổng điều tra năm 2002 đã có kinh nghiệm và làm tốt hơn công tác công bố kết quả khai thác số liệu và phân tích. Số liệu tổng hợp nhanh được công bố kịp thời. Số liệu chính thức giữa trung ương và địa phương cơ bản là khớp, kết quả tổng điều tra của các địa phương hầu hết được in ấn để sử dụng. Tuy nhiên, việc hoàn thành và ra ấn phẩm số liệu chính thức về tổng điều tra của cả nước còn quá chậm. Nguyên nhân chủ yếu là chất lượng số liệu thu thập được chưa cao, còn mất nhiều thời gian hiệu chỉnh; đồng thời, nhân lực cho việc này quá thiếu. Bên cạnh đó cần hướng dẫn đầy đủ hơn cho các địa phương và bố trí kinh phí cần thiết thì việc công bố số liệu điều tra sẽ hiệu quả hơn.

Khai thác số liệu là một khâu còn yếu trong tổng điều tra. Mặc dù nội dung thông tin khá phong phú nhưng sự quan tâm khai thác số liệu của, các cấp, các ngành còn rất hạn chế. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, ví dụ: khâu giới thiệu tuyên truyền kết các sản phẩm từ điều tra còn yếu, cách khai thác sử dụng dữ liệu chưa thuận tiện, khó tìm. Ngoài ra còn có nguyên nhân từ thói quen của người dùng tin, đó là: hầu như chỉ thích sử dụng thông tin do chính mình thu thập, vì vậy dẫn đến việc không chủ động khai thác số liệu, nếu thiếu thấy cần thì tự tổ chức điều tra; kết quả là lãng phí thời giờ, nhân lực, tiền của và không đảm bảo yêu cầu phương pháp, chất lượng.

Như đã đề cập ở trên, nội dung thông tin trong tổng điều tra rất phong phú. Nếu dùng các phân tổ kép sẽ phân tích được nhiều vấn đề về số lượng cơ sở kinh tế theo ngành, theo loại hình tổ chức, theo địa phương và cũng là nguồn thông tin có giá trị để viết các chuyên đề về lao động, trình độ đào tạo, giới.

Nếu thực hiện tốt khâu khai thác, hiệu quả của tổng điều tra sẽ nhân lên gấp bội.

Trên đây chỉ là những bài học kinh nghiệm chủ yếu rút ra từ thực tế rất phong phú trong công tác điều tra; những bài học này không chỉ liên quan đến hai cuộc điều tra trước mà còn là tình hình chung của nhiều cuộc điều tra thống kê khác ■